



DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

Giao: Trường THCS Nguyễn Gia Thiều

Chương: 622 Loại: 070 Khoản: 073

(Kèm theo Quyết định số 5299/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 của UBND quận Long Biên)

Đơn vị tính: 1.000đ

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2025
I	DỰ TOÁN THU	5.694.400
1	Thu sự nghiệp	978.000
-	Nguồn để thực hiện CCTL (40%)	391.400
-	Nguồn để chi hoạt động (60%)	586.600
2	Nguồn Ngân sách Quận cấp	4.716.400
-	Kinh phí đảm bảo theo định mức	3.097.400
-	Kinh phí tăng lương chênh lệch và tiền thưởng	1.230.300
-	Kinh phí miễn giảm học phí (4 tháng cuối năm 2025)	388.700
II	DỰ TOÁN CHI	5.694.400
1	Kinh phí thực hiện tự chủ	3.917.200
a	Kinh phí đảm bảo theo định mức	3.097.400
-	Tiền lương, phụ cấp và các khoản có tính chất lương (BHXH, BHYT, ...)	2.669.800
-	Chi khác ngoài lương (1)	427.600
b	Từ 60% (thu sự nghiệp và kinh phí miễn giảm học phí)	819.800
2	Kinh phí không thực hiện tự chủ	1.777.200
a	Kinh phí thực hiện CCTL	1.523.200
-	Từ 40% (thu sự nghiệp và kinh phí miễn giảm học phí)	546.900
-	Kinh phí ngân sách Quận bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (2)	976.300
b	Kinh phí ngân sách Quận bổ sung để thực hiện Quỹ tiền thưởng (3)	254.000

Ghi chú:

(1) Bao gồm chi đảm bảo hoạt động thường xuyên: kinh phí chăm sóc, duy trì cây xanh, kinh phí phòng cháy chữa cháy, chi trả tiền công hợp đồng (Nhân viên bảo vệ được duyệt, giáo viên thiếu so với biên chế được giao chi trả mức lương tối thiểu vùng theo Nghị định số 74/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ, ...; đã giảm trừ 10% tiết kiệm chi thường xuyên theo quy định để tích lũy thực hiện tiền lương giai đoạn 2022-2025 và 3% chi hỗ trợ trực tiếp từ NSNN so với dự toán năm 2024.

(2) Kinh phí ngân sách Quận bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương từ mức lương cơ sở 1,49 triệu đồng/tháng lên mức lương cơ sở 2,34 triệu đồng/tháng sau khi sử dụng nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương từ nguồn thu sự nghiệp của đơn vị.

(3) Kinh phí ngân sách Quận bổ sung để thực hiện Quỹ tiền thưởng theo quy định tại Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ. *Đ/* ✓

Số: *26* /QĐ-THCSNGT

Long Biên, ngày *30* tháng *01* năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
VỀ VIỆC NIÊM YẾT CÔNG DỰ TOÁN CHI THƯỜNG XUYÊN
NGÂN SÁCH NĂM 2025

Căn cứ thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 28/9/2018 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số 5299/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 của UBND quận Long Biên về việc điều chỉnh giảm dự toán chi thường xuyên ngân sách năm 2025 ;

Căn cứ vào quyền hạn của đ/c Hiệu trưởng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trường THCS Nguyễn Gia Thiều niêm yết công khai dự toán chi thường xuyên ngân sách năm 2025 như sau:

1. Bộ phận thực hiện niêm yết công khai: Hiệu trưởng, Chủ tịch Công đoàn, kế toán, TB TTND, thủ quỹ.

2. Địa điểm niêm yết: Phòng Hội đồng Trường THCS Nguyễn Gia Thiều

3. Thời gian niêm yết: Từ ngày 30/01/2025 đến hết ngày 29/04/2025.

4. Thời gian nhận ý kiến phản hồi: Từ ngày 30/01/2025 đến hết ngày 28/02/2025.

5. Địa chỉ nhận ý kiến phản hồi: Trực tiếp cho bộ phận thực hiện công khai hoặc qua hòm thư của nhà trường.

6 Thời gian trả lời, giải quyết ý kiến thắc mắc: chậm nhất là 28/02/2025.

Điều 2. Bộ phận thực hiện niêm yết công khai làm việc theo phân công của đ/c Hiệu trưởng.

Điều 3. Các bộ phận có tên trong điều 1 và bộ phận văn phòng chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;

- Lưu VP.



Đơn vị: Trường THCS Nguyễn Gia Thiều

Chương: 622

**DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC HỖ TRỢ
năm 2025**

(Kèm theo Quyết định số 5299/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 của UBND quận Long Biên)

Đơn vị tính: Nghìn đồng

TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Nguồn ngân sách trong nước	5,694,400
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
	DỰ TOÁN CHI	5,694,400
	Thanh toán cá nhân	4,193,000
6000	Tiền lương	2,622,236
6050	Tiền công	
6100	Phụ cấp lương	880,547
6300	Các khoản đóng góp	690,217
	Dự toán đảm bảo chi hoạt động TX	1,501,400
6050	Tiền công	416,640
6100	Phụ cấp lương	32,012
6200	Tiền thưởng	254,000
6300	Các khoản đóng góp	97,890
6500	Thanh toán dịch vụ công cộng	173,600
6550	Vật tư văn phòng	44,000
6600	Thông tin, tuyên truyền, liên lạc	40,000
6650	Hội nghị	20,000
6700	Công tác phí	7,200
6750	Chi phí thuê mướn	250,560
6900	Sửa chữa TX tài sản	
6950	Mua sắm TSCĐ HH	
7000	Chi phí nghiệp vụ CM	91,080
7050	Mua sắm tài sản vô hình	32,000
7750	Chi khác	42,418
	Chi mua sắm	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ khung thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ khung thường xuyên	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ khung thường xuyên	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
5.2	Kinh phí nhiệm vụ khung thường xuyên	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
6.2	Kinh phí nhiệm vụ khung thường xuyên	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	



4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Dự án A	
4.2	Dự án B	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Dự án A	
6.2	Dự án B	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Dự án A	
7.2	Dự án B	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Dự án A	
8.2	Dự án B	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Dự án A	
9.2	Dự án B	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Dự án A	
10.2	Dự án B	

Ngày 30 tháng 01 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị





 Nguyễn Thị Kim Thúy

